

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2022/HS-ST**.
Ngày 03/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYỀN QUANG.

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương T Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang Thịnh

2. Bà Nông Thị Hương

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Kỳ Khôi – Thư ký Toà án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyền Quang mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 08/11/1993;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Phù Hương, xã B, huyện H, tỉnh Tuyền Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1969 và bà Trần Thị T (đã chết); anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai; vợ: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1995; con: Có 01 con, sinh năm 2014;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2022 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Đánh bạc theo Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 87 ngày 25/02/2022, phạt tiền 1.250.000 đồng (đã nộp phạt ngày 08/3/2022).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Trần Văn V**, sinh ngày 09/10/1982;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Phòng Trao, xã B, huyện H, tỉnh Tuyền Quang;

Dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1952; anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ tư; vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1983; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2022 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Đánh bạc theo Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 89 ngày 25/02/2022, phạt tiền 1.250.000 đồng (đã nộp phạt ngày 08/3/2022).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Hoàng Văn K**, sinh ngày 20/7/1985;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Lâm Tiến, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nông Văn K (đã chết) và bà Nông Thị Đ, sinh năm 1954; anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ bảy; vợ: Ma Thị C, sinh năm 1986; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2009;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2022 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Đánh bạc theo Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 22 ngày 02/01/2022, phạt tiền 1.200.000 đồng (đã nộp phạt ngày 05/01/2022).

Nhân thân: Năm 2008 bị Toà án nhân dân huyện H xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2008/HSST ngày 27/5/2008 (chấp hành xong hình phạt ngày 10/7/2008).

Năm 2014 bị Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án hình sự phúc thẩm số 24/2014/HSPT ngày 23/5/2014 (chấp hành xong hình phạt ngày 21/6/2015).

Năm 2016 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Dùng thủ đoạn buộc người khác phải đưa tiền, tài sản, phạt tiền 2.750.000 đồng tại Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 264/QĐ-XPHC ngày 15/12/2016.

Năm 2020 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Đánh bạc, phạt tiền 1.200.000 đồng tại Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 586/QĐ-XPHC ngày 09/8/2020 (đã nộp phạt ngày 11/8/2020).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Lục Văn P**, sinh ngày 01/11/1990;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Ngòi Hẹp, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 1/12; con ông Lục Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Lý Thị A,

sinh năm 1967; anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai; vợ: Triệu Thị Đ, sinh năm 1992; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Đánh bạc theo Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 000118 ngày 09/8/2021, phạt tiền 1.200.000 đồng (đã nộp phạt ngày 13/8/2021).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Trần Văn V**, sinh ngày 08/01/1976;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Ngòi Hẹp, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị N (đã chết); anh, chị, em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ tám; vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1976; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997 nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021 bị Công an huyện H xử phạt V phạm hành chính về hành V Đánh bạc theo Quyết định xử phạt V phạm hành chính số 000119 ngày 09/8/2021, phạt tiền 1.200.000 đồng (đã nộp phạt ngày 12/8/2021).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Triệu Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Ngòi Nung, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Trần Văn S, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Cầu Cao 2, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Tướng Văn C, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Ngòi Hẹp, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Bàn Văn T, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Thăm Bon, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Đoàn Anh T, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Phù Hương, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Lương Anh T, sinh năm 1978; trú tại: Thôn Làng Ẽn, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Thăm Bon, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Lý Văn T, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Cầu Cao 2, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Bàn Văn Y, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Thăm Bon, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Ma Văn V, sinh năm 1984; trú tại: Thôn Lâm Tiến, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Ông Trần Văn K, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Cầu Cao 2, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/4/2022, Đoàn Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn Phù Hương, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Lý Văn T, sinh năm 1988; Trần Văn C, sinh năm 1962 cùng trú tại thôn Cầu Cao 2, xã B, huyện H; Nguyễn Văn N, sinh năm 1977; Bàn Văn Y, sinh năm 1966 cùng trú tại thôn Thăm Bon, xã Minh Kdương, huyện H; Lương Anh T, sinh năm 1978, trú tại thôn :Làng Ẽn, xã B, huyện H; Lục Văn P, sinh năm 1990; Trần Văn V, sinh năm 1976 cùng trú tại thôn Ngòi Hốp, xã M, huyện H, cùng ngồi uống nước, nói chuyện tại nhà Phạm Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn Phù Hương, xã B, huyện H thì T nói với mọi người “*Anh em làm tý không?*”, mọi người hiểu ý T rủ đánh bạc và đồng ý. Sau đó Y đi xuống gian bếp nhà T lấy bát, đĩa và dao để cắt quân vị làm dụng cụ đánh bạc. Do sợ bị phát hiện nên T dẫn mọi người đến lán trồng vườn cam của gia đình ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1975 (thường gọi là Hiền Q) thuộc thôn Phù Hương, xã B, huyện H, ở phía sau nhà ở của T để đánh bạc. Lên đến nơi P trực tiếp dùng dao cắt 04 quân vị bằng que tre, một mặt bôi đen, một mặt để trắng có kích thước (1x1,5)cm. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi chuẩn bị xong dụng cụ các bị cáo cùng các đối tượng ngồi quây tròn trong lán đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng; người cầm cái cho 04 quân vị lên đĩa, úp bát vào và xóc cho những người cùng chơi đoán chẵn lẻ. Khi mở bát ra nếu 02 hoặc 04 quân đen hay trắng thì người chơi đặt cược ở cửa chẵn sẽ thắng, nếu có 01 quân hoặc 03 quân đen hay trắng thì người chơi đặt cược ở cửa lẻ sẽ thắng, tỷ lệ T thua là 1:1. Khi đánh bạc các bị cáo và những người cùng chơi thống nhất đặt cửa thấp nhất là 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) trở lên, cao nhất tùy người chơi. Khi bắt đầu chơi V trực tiếp xóc cái cho những người còn lại tham gia đánh bạc. Trần Văn C có mặt nhưng chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc. Quá trình đánh do thua hết tiền nên Bàn Văn Y, Trần Văn V, Phạm Văn T, Lục Văn P về nhà trước. Sau khi Trần Văn V về thì Lý Văn T xóc cái cho mọi người chơi.

Khi các bị cáo và những người cùng chơi trước đó đang đánh bạc thì lần lượt Trần Văn K, sinh năm 1966; Trần Văn S, sinh năm 1986 cùng trú tại thôn Cầu Cao 2, xã B; Triệu Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Ngòi Nung, xã B; Tướng Văn C, sinh năm 1966, trú tại thôn Ngòi Hốp, xã M; Hoàng Văn K, sinh năm 1985; Ma Văn V, sinh năm 1984 cùng trú tại thôn Lâm Tiến, xã M; Trần Văn V, sinh năm 1982, trú tại thôn Phòng Trao, xã B, đến tham gia đánh bạc. Sau khi Trần Văn V đến thì Lý Văn T chuyển cho Trần Văn V trực tiếp xóc cái thay cho

T để những người khác cùng tham gia đánh bạc (V không có tiền đánh bạc nên xóc cái hộ). Khoảng 30 phút sau thì Trần Văn K và Trần Văn S thua hết tiền nên không tham gia đánh bạc nữa. Lúc này, Bàn Văn T, sinh năm 1979, trú tại thôn Thăm Bon, xã M đến tham gia đánh bạc, cùng lúc Triệu Văn T thua hết tiền nên về trước. Khi các bị cáo và những người khác cùng tham gia đánh bạc có Nông Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn Nà Luộc, xã P; Đặng Văn N, sinh năm 1969, trú tại thôn Ngòi Nung, xã B, huyện H có mặt tại vị trí đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc.

Hồi 15 giờ 50 phút, cùng ngày, khi V đang xóc cái cho mọi người cùng đánh bạc thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện H phát hiện lập biên bản V phạm hành chính, Lương Anh T đã bỏ chạy khỏi vị trí đánh bạc.

Ngày 03/4/2022, Phạm Văn T, Triệu Văn T, Trần Văn K, Trần Văn S, Lương Anh T, Bàn Văn Y, Trần Văn V đến Công an huyện H để khai báo về hành V đánh bạc trái phép. Ngày 08/4/2022 Lục Văn P đến Công an huyện H khai báo về hành V đánh bạc trái phép.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo cùng những người tham gia đánh bạc khác sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

1. Triệu Văn T sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
2. Trần Văn S sử dụng 650.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
3. Trương Văn C sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện bỏ lại toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc, không xác định được thắng, thua.
4. Bàn Văn T sử dụng 320.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
5. Phạm Văn T sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
6. Hoàng Văn K sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
7. Trần Văn V sử dụng 260.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
8. Đoàn Anh T sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện đang T 600.000 đồng.
9. Lương Anh T sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện bỏ chạy để lại toàn bộ số tiền đánh bạc tại vị trí đánh bạc, không xác định được thắng, thua.
10. Nguyễn Văn N sử dụng 160.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện bỏ chạy để lại toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc, không xác định được thắng, thua.
11. Lục Văn P sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
12. Lý Văn T sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.
13. Bàn Văn Y sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.

14. Ma Văn V sử dụng 110.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện bỏ chạy để lại toàn bộ số tiền tại vị trí đánh bạc, không xác định được thắng, thua.

15. Trần Văn K sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết.

16. Trần Văn V là người tham gia xóc cái cho các bị cáo và những người khác tham gia đánh bạc, không tham gia đánh bạc.

Số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại vị trí đánh bạc là 4.460.000đ (*Bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*); tổng số tiền các bị cáo và những người cùng tham gia đánh bạc khai nhận sử dụng để đánh bạc là 4.240.000đ (*Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*); số tiền chênh lệch là 220.000đ (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*) không xác định được của ai các bị cáo và những người cùng đánh bạc phải chịu trách nhiệm chung.

Kết quả xác minh nhân thân của các bị cáo và những người cùng tham gia đánh bạc xác định được Phạm Văn T, Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V, Hoàng Văn K đang có tiền sự về hành V đánh bạc (bị xử phạt V phạm hành chính).

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSHY, ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V, Hoàng Văn K về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành V phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V, Hoàng Văn K phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Hoàng Văn K** từ 06 tháng đến 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo Vịnh, Pót, Vi. Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T** từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã B, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Xử phạt bị cáo **Trần Văn V** từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã M, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Xử phạt bị cáo **Lục Văn P** từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho

UBND xã M, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Xử phạt bị cáo **Trần Văn V** từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã B, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 4.460.000 đồng, là công cụ các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm pháp luật; Tịch thu tiêu huỷ 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị làm bằng tre, 01 con dao bài, số vật chứng này là công cụ các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt, nội dung đơn xác nhận những lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và giữ nguyên lời khai như tại giai đoạn điều tra, việc xử lý các vật chứng đã thu giữ đề nghị xử lý theo quy định, không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; vật chứng thu giữ được, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng

thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 15 giờ 50 phút, ngày 02/4/2022 tại lán trồng vườn cam của gia đình ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1975, trú tại thôn Phù Hương, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang các bị cáo Phạm Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn Phù Hương, xã B, huyện H; Hoàng Văn K, sinh năm 1985, trú tại thôn Lâm Tiến, xã M, huyện H; Lục Văn P, sinh năm 1990; Trần Văn V, sinh năm 1976 đều trú tại thôn Ngòi Hốp, xã M, huyện H (đều đã có 01 tiền sự về hành V đánh bạc, chưa được coi là chưa bị xử phạt V phạm hành chính) đã có hành V đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền Việt Nam đồng; bị cáo Trần Văn V, sinh năm 1982, trú tại thôn Phòng Trao, xã B, huyện H (đã có 01 tiền sự về hành V đánh bạc, chưa được coi là chưa bị xử phạt V phạm hành chính) có hành V giúp sức (xóc cái) cho các bị cáo và Lý Văn T, Trần Văn K, Trần Văn S đều trú tại thôn Cầu Cao 2, xã B, huyện H; Nguyễn Văn N, Bàn Văn T, Bàn Văn Y đều trú tại thôn Ngòi Hốp, xã M, huyện H; Ma Văn V trú tại thôn Lâm Tiến, xã M, huyện H; Lương Anh T trú tại thôn Làng Ẽn, xã B, huyện H; Đoàn Anh T trú tại thôn Phù Hương, xã B, huyện H đánh bạc, cụ thể: Hoàng Văn K sử dụng 300.000 đồng, Phạm Văn T sử dụng 300.000 đồng, Trần Văn V sử dụng 260.000 đồng, Lục Văn P sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, Trần Văn V giúp sức (xóc cái) cho các bị cáo và những người khác cùng đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo và những người cùng tham gia đánh bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 4.460.000đ (*Bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*). Hành V đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền và hành V giúp sức bằng cách trực tiếp xóc cái để những người khác đánh bạc mà các bị cáo thực hiện, cùng với nhân thân các bị cáo đều đang có tiền sự (bị xử phạt V phạm hành chính về hành V đánh bạc) đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, có căn cứ, không oan.

Hành V phạm tội mà các bị cáo thực hiện gây mất trật tự trị an, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân về tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành V phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện có thể là nguyên nhân dẫn đến các hành V vi phạm pháp luật hoặc các tội phạm khác; làm ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế hộ gia đình. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, đều đã từng bị xử phạt V phạm hành chính về hành V đánh bạc. Nên các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành V đánh bạc dưới mọi hình thức, được thua bằng tiền là hành V trái với các quy định của pháp luật. Nhưng vì thoả mãn ý thích ham chơi, hám lời của bản thân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành V vi phạm pháp luật thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đều đang có tiền sự, bị xử phạt V phạm hành chính về hành V đánh bạc, nên hành V vi phạm pháp luật của các bị cáo vẫn cấu thành tội Đánh bạc theo quy định; bị cáo V tuy không tham gia đánh bạc trực tiếp nhưng có hành V giúp sức tích cực, xóc cái để các bị cáo và những người khác tham gia đánh bạc, bị cáo V cũng đang có tiền sự, bị xử phạt V phạm hành chính

về hành V đánh bạc. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành V phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, phù hợp với mức độ hành V phạm tội của từng bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo trong vụ án thực hiện hành V phạm tội có yếu tố đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tính chất có tổ chức, không xác định được người chủ mưu, cầm đầu.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều đang có tiền sự, bị xử phạt V phạm hành chính. Nhưng tình tiết này đã áp dụng là tình tiết định tội đối với các bị cáo. Nên các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành V phạm tội mà mình đã thực hiện, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V phạm tội lần này là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Hoàng Văn K có đơn trình bày về hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định mà các bị cáo được hưởng khi xem xét hình phạt đối với các bị cáo, để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, khuyến khích họ cải tạo tốt để trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

Các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn; bị cáo V phạm tội chỉ thực hiện hành V giúp sức, không trực tiếp tham gia đánh bạc. Đủ điều kiện để xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện và khuyến khích các bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện để trở thành người công dân có ích; áp dụng thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Riêng đối với bị cáo Hoàng Văn K, bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng ngoài tình tiết đang có tiền sự, bị cáo còn có nhân thân xấu, 01 lần bị xử phạt tù về tội đánh bạc, 01 lần bị xử phạt tù về tội Cố ý gây thương tích và 02 lần bị xử phạt V phạm hành chính trong đó có 01 lần xử phạt về hành V đánh bạc. Nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, mà cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo

dục đối với bị cáo, để bị cáo cải tạo, rèn luyện sau khi chấp hành án phạt tù trở về sẽ là người có ích cho gia đình và xã hội.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều làm ruộng, thu nhập thấp, không ổn định. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tạm giữ: 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị được làm bằng tre, 01 con dao bài và số tiền 4.460.000 đồng.

Đối với 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị được làm bằng tre, 01 con dao bài là công cụ các bị cáo và những người cùng tham gia đánh bạc sử dụng trực tiếp vào việc thực hiện hành vi phạm pháp luật. Cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với số tiền 4.460.000 đồng thu trực tiếp tại vị trí các bị cáo và những người tham gia đánh bạc đang đánh bạc, quá trình điều tra xác định được đây là số tiền các bị cáo và những người cùng tham gia đánh bạc khác sử dụng trực tiếp vào việc đánh bạc, không xác định cụ thể được số tiền của từng người nhưng đều là tiền thu được tại chiếu bạc. Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Đoàn Anh T, Lý Văn T, Nguyễn Văn N, Trương Văn C, Ma Văn V, Bàn Văn T, Trần Văn K, Trần Văn S, Lương Anh T, Bàn Văn Y, Triệu Văn T do tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không đủ căn cứ xử lý hình sự trong vụ án này. Ngày 03/6/2022, Công an huyện H đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, xử phạt các đối tượng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.250.000 đồng/người.

Đối với Nguyễn Văn Q là chủ quán không biết các bị cáo sử dụng quán của gia đình mình để đánh bạc nên không xem xét, xử lý.

Đối với Trần Văn C, Nông Văn Đ, Đặng Văn N có mặt tại nơi các bị cáo và những đối tượng khác đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *Đánh bạc*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn K **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn V, Trần Văn V, Lục Văn P.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V, Lục Văn P, Trần Văn V phạm tội *Đánh bạc*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T **06 (Sáu)** tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (*Một*) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 03 tháng 8 năm 2022.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V **06 (Sáu)** tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (*Một*) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 03 tháng 8 năm 2022.

Xử phạt: Bị cáo Lục Văn P **06 (Sáu)** tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (*Một*) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 03 tháng 8 năm 2022.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V **06 (Sáu)** tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (*Một*) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 03 tháng 8 năm 2022.

Giao các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Giao các bị cáo Trần Văn V, Lục Văn P cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý V phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

(Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 4.460.000đ (*Bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) Chiếc bát bằng sứ, hình tròn, màu trắng, có hoa văn màu hồng, đường kính miệng bát rộng 11cm, đáy bát có in chữ “SINH QUÂN”, đã qua sử dụng; 01 (Một) Chiếc đĩa bằng sứ, hình tròn, màu trắng, có đường kính rộng 18,5cm, đã qua sử dụng; 04 (Bốn) Quân bạc bằng tre, một mặt có màu đen, kích thước mỗi quân bạc là (1x1,5)cm; 01 (Một) Con dao bài có chiều dài cả chuôi là 33,5cm, chuôi dao dài 11,5cm, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ số tiền 4.460.000đ (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H tại Kho bạc Nhà nước huyện H theo Ủy nhiệm chi ngày 14/7/2022; Tình trạng vật chứng còn lại thể thiện như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 13/7/2022)

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V, Hoàng Văn K, Trần Văn V, Lục Văn P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Quang Thịnh – Nông Thị Hương

Lương T Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h.Hàm Yên;
- Công an h.Hàm Yên;
- Chi cục THADS h.Hàm Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã B, h.Hàm Yên;
- UBND xã M, h.Hàm Yên;
- UBND xã M, h.Hàm Yên
- Các bị cáo;
- Những người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương T Huyền

